

Số: 573/TB-TTYT
V/v báo giá máy móc, trang thiết bị

Ba Chẽ, ngày 12 tháng 7 năm 2023

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam.

Thực hiện Quyết định số 407/QĐ-SYT ngày 22 tháng 5 năm 2023 của Sở Y tế Quảng Ninh về việc giao dự toán kinh phí tăng cường cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị cho các đơn vị trực thuộc Sở Y tế năm 2023 (đợt 2);

Thực hiện Thông tư số 14/2023/TT-BYT ngày 30/6/2023 của Bộ Y tế quy định trình tự, thủ tục xây dựng giá gói thầu mua sắm hàng hoá và cung cấp dịch vụ thuộc lĩnh vực trang thiết bị y tế tại các cơ sở y tế công lập;

Trung tâm Y tế huyện Ba Chẽ có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu mua sắm trang thiết bị y tế năm 2023 với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin đơn vị:

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm Y tế huyện Ba Chẽ.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

Ông: Nguyễn Văn Tinh

Chức vụ: Phó trưởng phòng Kế hoạch tổng hợp

Số điện thoại: 0917.590.168

Email: nguyentinhkhth@gmail.com

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

Đề nghị các tổ chức/cá nhân có khả năng cung cấp các thiết bị dưới đây báo giá cung cấp các thông tin về hàng hóa và các tài liệu chứng minh thông số kỹ thuật, phân loại, phân nhóm của hàng hóa như theo phụ lục đính kèm (*Giá báo là giá hàng hoá mới 100%, đã bao gồm các loại thuế và các chi phí khác, giao hàng tại Trung tâm Y tế huyện Ba Chẽ*).

- Đơn vị gửi báo giá bản scan kèm theo (bản word hoặc bản excel) và các tài liệu liên quan đến hàng hóa vào địa chỉ email: ttytbc.syt@quangninh.gov.vn.

- Bản cứng báo giá và các tài liệu liên quan đơn vị gửi về địa chỉ :

+ Phòng kế hoạch tổng hợp Trung tâm Y tế huyện Ba Chẽ tỉnh Quảng Ninh.

+ Địa chỉ: Khu 4 – Thị Trấn Ba Chẽ - Huyện Ba Chẽ - Tỉnh Quảng Ninh.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08h ngày 13 tháng 7 năm 2023 đến trước 17h ngày 24 tháng 7 năm 2023.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 30 ngày, kể từ ngày 13 tháng 7 năm 2023.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Trung tâm Y tế huyện Ba Chẽ có nhu cầu mua sắm một số trang thiết bị y tế như sau:

STT	Danh mục	Cấu hình, thông số kỹ thuật trang thiết bị	Số lượng	Đơn vị tính
1	Máy xét nghiệm huyết học		01	Máy
		Yêu cầu chung		
		- Thiết bị được sản xuất năm 2023 trở về sau, mới 100%		
		- Nhà sản xuất có chứng chỉ ISO 13485		
		Cấu hình cung cấp:		
		- Máy chính: 01 máy		
		- Máy in: 01 cái		
		- Bộ hóa chất ban đầu: 01 bộ		
		- Tài liệu hướng dẫn sử dụng (tiếng Anh, tiếng Việt): 01 bộ		
		Yêu cầu kỹ thuật:		
		- Thông số đo		
		Đo được 24 thông số, bao gồm: WBC, LY%, MO%, GR%, LY#, MO#, GR#, RBC, HGB, HCT, MCV, MCH, MCHC, RDW-CV, RDW-SD, PLT, PCT, MPV, PDW, P-LCR, P-LCC, Mentzer Index, RDWI, NLR		
		- Chế độ vận hành		
		Chế độ vận hành sử dụng ống mở		
		- Chế độ đo		
		Có các chế độ đo: bình thường, tiền pha loãng, lấy máu mao mạch, pha loãng mẫu có nồng độ bạch cầu cao		
		- Phương pháp đo: tối thiểu 8 phương pháp đo		
		- Dải đo: Tối thiểu 20 dải đo		
		- Độ lặp lại: Tối thiểu 20		
		- Thời gian đo: Trong vòng 1 phút		
		- Thể tích mẫu		

STT	Danh mục	Cấu hình, thông số kỹ thuật trang thiết bị	Số lượng	Đơn vị tính
		+ Chế độ đo giá trị bình thường và giá trị báo động: 20 μ L		
		+ Chế độ pha loãng trước: 10 hoặc 20 μ L		
		+ Chế độ máu mao mạch: 20 μ L		
		- QC: Số lượng lot QC được quản lí: 25		
		- Chương trình kiểm tra chất lượng QC:		
		- Kết quả: Kết quả được báo động mức độ nguy hiểm theo màu sắc		
		- Khả năng lưu trữ		
		+ Lưu trữ mở rộng: $\geq 50,000$ kết quả		
		IV. Các yêu cầu khác:		
		Bảo hành: 12 tháng kể từ ngày nghiệm thu và đưa vào sử dụng		
		Thời gian giao hàng: 90 ngày kể từ ngày ký hợp đồng		
		Địa điểm giao hàng: Tại các đơn vị sử dụng thiết bị		
		Đào tạo, hướng dẫn sử dụng thành thạo cho người sử dụng		
2	Máy kích thích điện		01	Máy
		Yêu cầu chung		
		- Máy được sản xuất đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO – 13485		
		- Thiết bị sản xuất năm 2023 trở về sau, máy mới 100%.		
		Cấu hình cung cấp:		
		- Máy chính: 01 chiếc		
		- Modun giác hút chân không: 01 bộ		
		- Cáp kích thích điện: 04 cái		
		- Điện cực cao su chì: 04 cái		
		- Đệm bọc điện cực: 04 cái		
		- Đai cuốn giữ điện cực: 02 cái		
		- Phần mềm ngôn ngữ Tiếng Việt: 01 gói		
		- Hướng dẫn sử dụng tiếng Anh/Việt: 01 bộ		

STT	Danh mục	Cấu hình, thông số kỹ thuật trang thiết bị	Số lượng	Đơn vị tính
		Thông số kỹ thuật:		
		Nguồn cấp: 100-240V~ 50/60 Hz		
		Phần mềm: sử dụng hệ điều hành Windows CE hoặc tương đương		
		Màn hình: LCD điều khiển cảm ứng		
		Có nhóm bệnh lý cài đặt sẵn được minh hoạ bằng hình ảnh		
		Thời gian điều trị: từ 1- ≥ 30 phút		
		Dòng tần số thấp: ≥76,5mA max		
		Dòng tần số trung bình: ≥76,5mA max		
		Sử dụng dạng sóng chuyên biệt để cải thiện và điều kiện thuận lợi lưu thông tĩnh mạch, làm giảm các vấn đề đau, sưng, phù nề.		
		Dòng IF có tần số từ 2 đến 20 KHz, dòng IF có thể điều chỉnh cả cường độ (theo chiều dọc) và tần số sóng (theo chiều ngang).		
		Modul giác hút chân không liên tục và ngắt quãng		
		Số kênh đầu ra: 2 kênh điện xung và 2 kênh giác hút chân không		
		Các dòng thấp tần gồm có: tối thiểu 10 dòng		
		Các dòng trung tần gồm có: có tối thiểu 5 dòng		
3	Máy phun ULV		01	Máy
		Yêu cầu chung		
		- Thiết bị sản xuất năm 2023 trở về sau, máy mới 100%.		
		Cấu hình cung cấp:		
		- 01 máy chính		
		- 01 Bộ phụ kiện tiêu chuẩn kèm theo		
		- 01 Bộ tài liệu hướng dẫn sử dụng tiếng Anh và tiếng Việt.		
		Thông số kỹ thuật:		
		- Động cơ hai thì		
		- Tốc độ động cơ không tải ~ 3000 rpm		
		- Hệ thống đánh lửa điện tử.		

STT	Danh mục	Cấu hình, thông số kỹ thuật trang thiết bị	Số lượng	Đơn vị tính
		- Trọng lượng: ≤ 12 kg		
		- Bình nhiên liệu: ≥ 1.5 lít		
		- Dung tích bình chứa thuốc: ≥ 13 lít.		
		- Tốc độ phun: $\geq 0.05 - \leq 2.65$ lít/ phút.		
		- Khoảng cách phun ≥ 12 m		
4	Bơm tiêm điện		03	Cái
		Yêu cầu chung		
		- Máy mới 100%		
		- Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485:2016		
		Cấu hình cung cấp:		
		- Máy chính: 01 chiếc		
		- Dây nguồn: 01 chiếc		
		- Tài liệu hướng dẫn sử dụng: 01 bộ		
		Thông số kỹ thuật:		
		<i>1. Thông số kỹ thuật:</i>		
		- Loại pin: pin sạc Li-ion		
		- Màn hình hiển thị: Màn hình màu LCD $\geq 4,3$ inch		
		- Thể tích truyền: $\geq 0,01$ và ≤ 1200 mL/h		
		- Thông số kỹ thuật điện: 100-240VAC;50/60Hz		
		- Thời gian sạc pin: ≤ 8 giờ		
		- Thời gian sử dụng pin: ≥ 12 giờ		
5	Đèn chiếu điều trị vàng da		01	Cái
		Yêu cầu chung		
		- Máy mới 100%		
		- Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485:2016, EN60601-1, EN60601-1-2, EN60601-2-50		
		Cấu hình cung cấp:		
		- Đèn chiếu sáng: 01 chiếc		
		- Màn hình hiển thị LCD: 01 chiếc		
		- Dây nguồn: 01 cái		
		- Xe đẩy: 01 chiếc		

STT	Danh mục	Cấu hình, thông số kỹ thuật trang thiết bị	Số lượng	Đơn vị tính
		- Tài liệu hướng dẫn sử dụng : 01 bộ		
		<u>Tính năng kỹ thuật:</u>		
		- Tuổi thọ của bóng đèn LED : $\geq 100,000$ giờ		
		- Ánh sáng sử dụng: Màu xanh của đèn LED		
		- Không sử dụng quạt: Có		
		- Điều chỉnh được mức cường độ sáng (cao, thấp): Có		
		- Hiện thị thời gian điều trị, tổng thời gian sử dụng: Có		
		- Hỗ trợ kẹp để có thể cung cấp các tùy chọn cài đặt khác: Có		
		- Tương thích với điều trị cho trẻ nằm trong các loại lồng ấp trẻ sơ sinh: Có		
		<u>Yêu cầu kỹ thuật:</u>		
		<u>Nguồn sáng:</u>		
		- Số lượng đèn LED ánh sáng xanh: ≥ 08 bóng		
		- Cường độ nguồn sáng trong khoảng ≥ 40 cm.		
		- Sự biến thiên cường độ chiếu sáng sau 6 giờ: $\pm 10\%$ hoặc tương đương		
		- Phạm vi điều trị hiệu quả : Trong khoảng ≤ 40 cm chiều dài, ≤ 20 cm chiều rộng hoặc tương đương		
		- Phạm vi bước sóng: 450, ≤ 475 nm		
		- Bộ đếm thời gian: 30 phút đến 999 giờ 30 phút.		
		<u>Điện năng hoạt động:</u>		
		- Mức độ rò rỉ điện thế : $\leq 100 \mu A$		
		- Nguồn điện sử dụng: Nguồn điện xoay chiều 100-240V(50/60Hz)		
		- Điện năng tiêu thụ: $\leq 70VA$		
		<u>Nhiệt độ tỏa ra:</u>		
		- Sử dụng máy liên tục hơn 6 tiếng nhiệt độ tỏa ra tăng lên : $< 10^\circ C$		
		Màn hình điều khiển:		
		- Loại cảm ứng màu TFT LCD: ≥ 2.4 inch.		
		- Hiện thị thời gian hoạt động: Có		

STT	Danh mục	Cấu hình, thông số kỹ thuật trang thiết bị	Số lượng	Đơn vị tính
		- Hiện thị tổng thời gian hoạt động: Có		
		- Hiện thị mức cường độ chiếu sáng: Có		
		- Mức độ ô nhiễm tiếng ồn: <30dB		

2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế: Mô tả cụ thể tại *[ghi rõ dẫn chiếu] trong Bảng mô tả đính kèm theo, trong đó phải ghi rõ yêu cầu về địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế.*

3. Thời gian giao hàng dự kiến: Ghi theo thời gian dự kiến giao hàng, phù hợp với kế hoạch lựa chọn nhà thầu và thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Ghi rõ tỷ lệ tạm ứng, thanh toán hợp đồng và các điều kiện tạm ứng, thanh toán.

5. Các thông tin khác (nếu có).

(Đính kèm theo Bảng mô tả các tính năng, yêu cầu kỹ thuật cơ bản của các thiết bị y tế; các yêu cầu về địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế; thời gian giao hàng dự kiến và các thông tin liên quan khác).

Trung tâm Y tế huyện Ba Chẽ trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Y tế (đăng tải lên CTTĐT);
- Bộ phận CNTT (đăng tải website TT);
- Lưu VT, KHTH.

GIÁM ĐỐC

Đoàn Ngọc Thanh

BÁO GIÁ⁽¹⁾**Kính gửi: Trung tâm Y tế huyện Ba Chẽ**

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Trung tâm Y tế huyện Ba Chẽ, chúng tôi [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan

STT	Danh mục thiết bị y tế⁽²⁾	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất⁽³⁾	Mã HS⁽⁴⁾	Năm sản xuất⁽⁵⁾	Xuất xứ⁽⁶⁾	Số lượng/khối lượng⁽⁷⁾	Đơn giá⁽⁸⁾ (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan⁽⁹⁾ (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có)⁽¹⁰⁾ (VND)	Thành tiền⁽¹¹⁾ (VND)
1	Máy xét nghiệm huyết học									
2	Máy kích thích điện									
3	Máy phun ULV									
4	Bơm tiêm điện									
5	Đèn chiếu điều trị vàng da									

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: 30 ngày, kể từ ngày 13 tháng 7 năm 2023.

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp⁽¹²⁾

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

(1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 12.

(2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế” trong Yêu cầu báo giá.

(3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế”.

(4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.

(5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của thiết bị y tế.

(7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.

(8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị y tế.

(9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế; chỉ tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.

(10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế. Đối với các thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị y tế.

(11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.

Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.

(12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.